



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

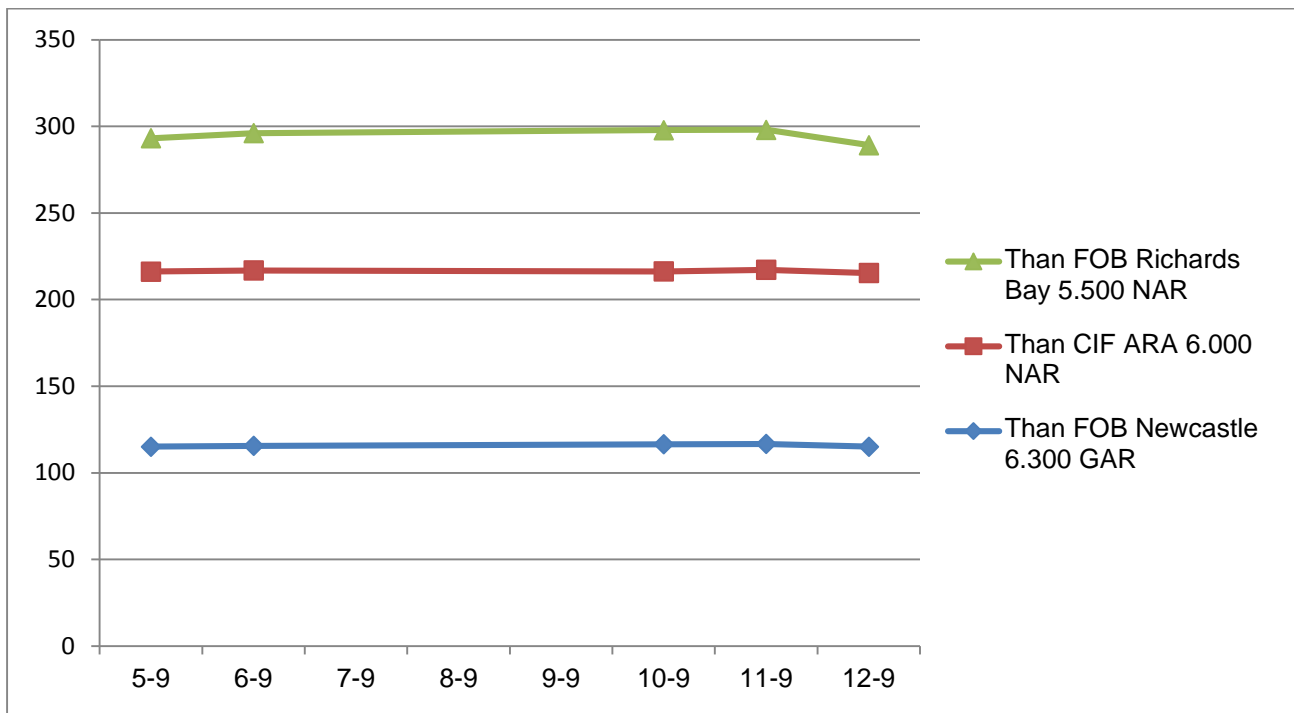
Ngày 17/09/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	115,15	-1,55	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	100,20	-0,35	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	80,65	-0,20	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	73,25	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	52,75	+0,75

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	47,00	+0,00	373,01	+0,14
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	61,15	+0,90	485,31	+7,32
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	76,00	-0,50	603,17	-3,74

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 12/09/2018)

ĐIỂM TIN

Glencore quay trở lại các cuộc đàm phán với Nhật Bản

Glencore Plc và các công ty điện lực Nhật Bản đã nối lại các cuộc đàm phán cung cấp than nhiệt gần đây, sau khi các cuộc thỏa thuận đầu năm nay không thành công do giá than leo thang. Glencore và công ty điện lực Tohoku của Nhật Bản đang thảo luận hợp đồng cung cấp than hàng năm bắt đầu từ tháng 10 với giá từ 103 đến 118 USD/tấn. Giá giao lẻ than Newcastle đã tăng mạnh trong ba tháng qua, lên mức cao nhất trong hơn sáu năm trở lại đây. Một phát ngôn viên của Tohoku cho biết công ty đang thảo luận với các nhà cung cấp, nhưng từ chối bình luận cụ thể về các cuộc đàm phán với Glencore: "Tohoku thường mua thêm than so với khối lượng trong hợp đồng kỳ hạn từ tháng 10 đến tháng 9 năm sau, do đó cần có một thỏa thuận đạt được trong thời gian này". Ông Prakash Sharma, giám đốc nghiên cứu tại Wood Mackenzie Ltd, dự đoán giá cuối cùng sẽ trong khoảng 110 USD/tấn: "Ngay cả khi kịch bản hồi tháng 4 lặp lại, chúng tôi cũng không nghĩ rằng đó sẽ là kết thúc của hệ thống tính giá dựa trên giá tham chiếu vì một số khách hàng Nhật Bản và rộng hơn là Châu Á sẽ tiếp tục dựa trên giá tham chiếu để đàm phán hợp đồng".

Giá than Newcastle trên GlobalCOAL đã đạt 117,95 USD/tấn trong tháng 7, mức cao nhất kể từ tháng 2 năm 2012 và đạt mức trung bình khoảng 105 USD/tấn trong những tháng đầu năm 2018, mức cao nhất kể từ năm 2011. Khách hàng Nhật Bản đã thể hiện mối lo ngại về việc Glencore mở rộng hoạt động tại Úc, nơi Nhật Bản nhập khẩu khoảng 3/4 lượng than nhiệt tiêu thụ hàng năm. Jera Co, một trong những khách hàng Nhật Bản lớn nhất, đã cảnh báo các nhà quản lý chống độc quyền Úc vào năm ngoái về việc mua mỏ Hunter Valley từ Rio Tinto sẽ khiến Glencore trở thành một nhà cung cấp quá mạnh và gây ra cạnh tranh khốc liệt. Các nhà phân tích tại Credit Suisse đã phân tích những lý do đằng sau tâm lý lo lắng này. Các nhà khai thác lớn có thể tránh giao dịch trên các sàn như Globalcoal để giữ giá bí mật, một báo cáo của McCloskey cho thấy Glencore đã thắng một gói thầu bán than cho các công ty Hàn Quốc với giá 95 USD/tấn. "Chúng tôi kết luận rằng Glencore - nhà sản xuất than lớn nhất tại Hunter Valley - muốn giành được hợp đồng với giá thấp hơn là tăng tính thanh khoản cho thị trường giao lẻ. Tính thanh khoản thấp có thể đã khiến giá than Newcastle giao lẻ giữ ổn định". Hành động của Glencore có thể coi là biểu hiện của sức mạnh tự định giá than mà các công ty mỏ lớn đang bắt đầu thực hiện sau khi hợp nhất.

Coal India đề xuất chính sách xuất khẩu than trước khi thực hiện hợp đồng

Coal India (CIL) trong tuần trước đã đề xuất mong muốn có một chính sách xuất khẩu than trước khi hoàn tất các hợp đồng xuất khẩu thương mại. Một lãnh đạo cấp cao của CIL cho biết: “Cần phải có chính sách. Nhưng chúng tôi sẽ không thúc giục quá trình này vì đang phải đối mặt với nhu cầu lớn của thị trường trong nước và mục tiêu cốt lõi là ưu tiên phục vụ trong nước. Chúng tôi đang trong quá trình đối thoại để xuất khẩu than sang Nepal, Bangladesh và Bhutan để tạo ra một thị trường ổn định và lâu dài. Một lượng than rất nhỏ sẽ được xuất khẩu sang các nước láng giềng thông qua các hiệp định song phương”.

Trước đó, chính phủ Ấn Độ đã có kế hoạch xuất khẩu than độ tro cao, phẩm cấp cao. CIL đã tìm kiếm cơ hội xuất khẩu vào thời điểm lượng than tồn kho lên đến gần 70 triệu tấn trong tháng 5 năm 2017. Tuy nhiên nhu cầu mua tương đối thấp do các mỏ phân tán và các vấn đề về chi phí. Sau đó nhu cầu từ ngành điện tăng đột biến đã khiến lượng than tồn kho giảm xuống chỉ còn 23 triệu tấn hiện nay. Trong những tháng gần đây, CIL đã không đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ than của ngành điện và phi điện như nhôm và xi măng. CIL đã sửa đổi mục tiêu sản xuất nội bộ của mình lên 652 triệu tấn so với 630 triệu tấn trước đó do áp lực từ chính phủ nhằm tăng sản lượng.

Cảng Gladstone xuất khẩu 5,35 triệu tấn than trong tháng 8

Lượng than xuất khẩu từ cảng Gladstone, Queensland, Úc trong tháng 8 đã xuống mức thấp nhất trong vòng bốn tháng do nhu cầu tại các thị trường chủ lực Nhật Bản và Ấn Độ giảm, nhu cầu tại Hàn Quốc vẫn ở mức cao. Tổng cộng 5,35 triệu tấn than đã được xuất khẩu từ Gladstone trong tháng 8, giảm 10% so với cùng kỳ năm 2017 và giảm 8% so với tháng 7. Trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 8, đã có 42,89 triệu tấn than được xuất khẩu từ Gladstone, tương đương với 64,42 triệu tấn cả năm; trong khi con số năm 2017 là 68,29 triệu tấn.

Khối lượng than xuất khẩu từ Gladstone đến Nhật Bản đạt 1,45 triệu tấn trong tháng 8, giảm 14% so với tháng 8 năm 2017 và giảm 15% so với tháng 7, xuất khẩu sang Ấn Độ xuống mức thấp nhất trong vòng bốn tháng với 1,22 triệu tấn, giảm 24% so với cùng kỳ năm 2017 và giảm 31% so với tháng 7. Tuy nhiên xuất khẩu sang Hàn Quốc đạt 1,2 triệu tấn, tăng 108% so với tháng 8 năm ngoái và tăng 1% so với tháng 7, là mức cao nhất kể từ tháng 7 năm 2013. Trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 8, xuất khẩu sang Hàn Quốc đạt 7,37 triệu tấn, tương đương với 11,07 triệu tấn cả năm; con số năm 2017 là 9,95 triệu tấn. Xuất khẩu sang Trung Quốc đạt tổng cộng 816.000 tấn, giảm 37% so với tháng 8 năm ngoái nhưng tăng 53% so với tháng 7. Từ tháng 1 đến tháng 8, tổng cộng đã có 6,24 triệu tấn than xuất khẩu từ Gladstone đến Trung Quốc, tương đương với 9,38 triệu tấn cả năm; tổng số năm 2017 là 12,98 triệu tấn. Các chuyến hàng đến Đài Loan đạt 268.000 tấn trong tháng 8, giảm 54% so với năm ngoái và tăng 238% so với tháng 7. Từ tháng 1 đến tháng 8, Đài Loan nhập khẩu 1,37 triệu tấn than xuất từ Gladstone, tương đương với 2,06 triệu tấn cả năm; tổng số năm 2017 là 3,1 triệu tấn. Khoảng 70% than được xuất khẩu từ Gladstone là than luyện kim và than nhiệt chiếm 30% còn lại.

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn	Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	9,15		-0,05
	Queensland	Nhật Bản	10,45		-0,05
	New South Wales	Hàn Quốc	11,30		-0,05
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	14,20		+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	10,15		+0,20
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,40		+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,55		+0,15
	Úc	Trung Quốc	13,60		+0,20
	Úc	Ấn Độ	15,35		+0,15

(Nguồn: *Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 12/09/2018*)